

Số: 684/QĐ-TTTP

Hà Nội, ngày 08 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước Xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Thanh tra” thuộc phạm vi chức năng quản lý của Thanh tra Chính phủ

TỔNG THANH TRA CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15;

Căn cứ Nghị định số 109/2025/NĐ-CP ngày 20 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2026/TT-TTTP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Thanh tra Chính phủ quy định Xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Thanh tra”.

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Chánh Văn phòng Thanh tra Chính phủ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước Xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Thanh tra” thuộc phạm vi chức năng quản lý của Thanh tra Chính phủ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, bãi bỏ thủ tục hành chính Xét tặng kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Thanh tra” tại Quyết định số 340/QĐ-TTTP ngày 20 tháng 6 năm 2024 của Thanh tra Chính phủ.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Thủ trưởng các vụ, cục, đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Tổng Thanh tra CP (để b/c);
- Các Phó Tổng TTCP;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- TT Bộ Quốc phòng, TT Bộ Công an, TT Ngân hàng NN VN, TT Cơ yếu, các cơ quan TT thành lập theo Điều ước quốc tế;
- UBND các tỉnh, TP;
- Thanh tra các tỉnh, TP;
- Công TTĐT TTCP;
- Lưu: VT, Vụ TCCB, VP. **S**

**KT. TỔNG THANH TRA
PHÓ TỔNG THANH TRA**



Lê Tiến Đạt



PHỤ LỤC

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ BÃI BỎ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA THANH TRA CHÍNH PHỦ

(Ban hành kèm theo Quyết định số: **684** /QĐ-TTCP ngày **08** tháng **7** năm 2026 của Thanh tra Chính phủ)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Danh mục thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Thanh tra Chính phủ

TT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cấp thực hiện	Căn cứ pháp lý
1	Xét tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Thanh tra"	Khen thưởng	Cấp Bộ	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15; - Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2026/QH16; - Nghị định số 109/2025/NĐ-CP ngày 20 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra Chính phủ; - Thông tư số 01/2026/TT-TTCP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Thanh tra Chính phủ quy định xét tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Thanh tra".

2. Danh mục thủ tục hành chính bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của thanh tra chính phủ

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cấp thực hiện	Số QĐ đã công bố	Ghi chú
1	- 2.002688 - 6.000974	Xét tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Thanh tra"	Khen thưởng	Cấp Bộ	- 340/QĐ-TTCP - 457/QĐ-TTCP	Chuyển sang TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính Nhà nước

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Tên thủ tục hành chính: Xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Thanh tra”.

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Lập hồ sơ, đề nghị xét tặng kỷ niệm chương

Thủ trưởng các vụ, cục, đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ, Chánh Thanh tra Bộ Quốc phòng, Chánh Thanh tra Bộ Công an, Chánh Thanh tra Ngân hàng Nhà nước, Chánh Thanh tra Cơ yếu và Chánh Thanh tra cơ quan Thanh tra được thành lập theo điều ước quốc tế, Chánh Thanh tra tỉnh, thành phố có trách nhiệm lập hồ sơ, đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương cho các cá nhân đủ điều kiện và bảo đảm tính chính xác của hồ sơ.

Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra có trách nhiệm lập, tổng hợp, thẩm định hồ sơ, đề nghị xét tặng và chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ đối với:

a) Lãnh đạo Đảng, Nhà nước; Lãnh đạo Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

b) Lãnh đạo Thanh tra Chính phủ;

c) Các cá nhân khác không thuộc trường hợp quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 7 Thông tư số 01/2026/TT-TTCP;

Hồ sơ gửi về Hội đồng Thi đua khen thưởng ngành Thanh tra (qua Vụ Tổ chức cán bộ), Thanh tra Chính phủ trước ngày 10 tháng 9 hằng năm.

- Bước 2: Tổng hợp, rà soát, thẩm định hồ sơ xét tặng Kỷ niệm chương

Vụ Tổ chức cán bộ, Thanh tra Chính phủ có trách nhiệm tổng hợp hồ sơ đề nghị xét tặng, trình Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra trước ngày 15 tháng 10 hằng năm. Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra có trách nhiệm rà soát, thẩm định hồ sơ.

- Bước 3: Đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương

Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra xem xét, trình Tổng Thanh tra Chính phủ xét, quyết định tặng cho cá nhân quy định tại khoản 4 Điều 7 của Thông tư số 01/2026/TT-TTCP trước ngày 30 tháng 10 hằng năm. Đối với các trường hợp khác, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ, trình Tổng Thanh tra Chính phủ xem xét, quyết định.

- Bước 4: Ban hành Quyết định và tổ chức trao tặng Kỷ niệm chương

+ Tổng Thanh tra Chính phủ xét, quyết định tặng Kỷ niệm chương; việc tổ chức trao tặng thực hiện theo Điều 10 Thông tư số 01/2026/TT-TTCP. Thời gian tổ chức trao tặng vào dịp kỷ niệm Ngày truyền thống Thanh tra Việt Nam hằng năm.

+ Vụ Tổ chức cán bộ, Thanh tra Chính phủ có trách nhiệm tham mưu, giúp Tổng Thanh tra Chính phủ tổ chức trao tặng đối với Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đang công tác tại Thanh tra Chính phủ; các cá nhân quy định tại khoản 3 Điều 4 của Thông tư số 01/2026/TT-TTCP.

+ Cơ quan thanh tra trong Quân đội nhân dân, Công an nhân dân, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Thanh tra Cơ yếu, Thanh tra được thành lập theo điều ước quốc tế và Thanh tra tỉnh, thành phố có trách nhiệm tổ chức trao tặng cho các cá nhân do đơn vị đề nghị xét tặng.

+ Các trường hợp khác do Tổng Thanh tra Chính phủ quyết định.

b) Cách thức thực hiện: Hồ sơ đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương gửi 01 bộ (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính) về Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra (qua Vụ Tổ chức cán bộ, Thanh tra Chính phủ) trước ngày 10 tháng 9 hằng năm.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Tờ trình đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương.
- Danh sách đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương thực hiện theo Mẫu 01, Mẫu 02 và Mẫu 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2026/TT-TTCP.

- Bản khai quá trình công tác đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương thực hiện theo Mẫu 04 ban hành kèm theo và áp dụng đối với các đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 4 của Thông tư số 01/2026/TT-TTCP. Đối với các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 4 của Thông tư 01/2026/TT-TTCP, đơn vị đề nghị xét tặng phải báo cáo về thành tích của cá nhân được đề nghị.

d) Thời hạn giải quyết: Hồ sơ được tiếp nhận trước ngày 10/9 hằng năm; việc thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định hoàn thành trước 30/10 hằng năm; việc tổ chức trao tặng được thực hiện vào dịp kỷ niệm Ngày truyền thống Thanh tra Việt Nam (23 tháng 11) hằng năm; các trường hợp khác do Tổng Thanh tra Chính phủ xem xét, quyết định.

đ) Đối tượng thực hiện: Cá nhân, tổ chức đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương được quy định tại Điều 4 của Thông tư số 01/2026/TT-TTCP.

e) Cơ quan giải quyết:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Thanh tra Chính phủ.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Vụ Tổ chức cán bộ.

g) Kết quả thực hiện: Quyết định của Thanh tra Chính phủ về việc tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Thanh tra”.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu 01, 02, 03, 04 của Thông tư số 01/2026/TT-TTCP.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện:

Điều kiện, tiêu chuẩn xét tặng Kỷ niệm chương

- Đối với các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 4 của Thông tư số 01/2026/TT-TTCP:

+ Cá nhân là lãnh đạo Thanh tra Chính phủ có thời gian giữ chức vụ từ đủ 04 năm trở lên tính đến đề nghị xét tặng.

+ Cá nhân công tác trong các cơ quan thanh tra có thời gian công tác liên tục đủ 10 năm trở lên tính đến ngày đề nghị xét tặng.

+ Cá nhân còn thiếu thời gian công tác dưới 06 tháng tính đến thời điểm nghỉ hưu so với quy định thì được xem xét tặng Kỷ niệm chương trước khi nghỉ hưu.

- Đối với các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 4 của Thông tư số 01/2026/TT-TTCP:

+ Lãnh đạo Đảng, Nhà nước có công lao đóng góp vào sự nghiệp xây dựng và phát triển của Thanh tra Việt Nam;

+ Cá nhân thuộc đối tượng quy định tại điểm b, c và d phải có thời gian giữ chức vụ từ 05 năm trở lên và có ít nhất 04 năm phụ trách hoặc theo dõi công tác thanh tra; tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực;

+ Cá nhân thuộc đối tượng quy định tại điểm đ phải có thời gian giữ chức vụ từ 10 năm trở lên và có ít nhất 08 năm phụ trách hoặc theo dõi công tác thanh tra; tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Tổng Thanh tra Chính phủ quyết định đối với cá nhân quy định tại khoản 3, Điều 4 của Thông tư số 01/2026/TT-TTCP.

Đối tượng chưa được xét tặng Kỷ niệm chương:

- Cá nhân đang trong thời gian xem xét kỷ luật hoặc có liên quan đến các vụ án hình sự mà chưa có kết luận của cơ quan có thẩm quyền;

- Cá nhân đang trong quá trình điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn khiếu nại, tố cáo, có vấn đề tham nhũng, tiêu cực, lãng phí đang được xác minh làm rõ theo quy định tại khoản 4 Điều 4 của Nghị định số

152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

Đối tượng không được xét tặng Kỷ niệm chương:

- Cá nhân bị kỷ luật buộc thôi việc, bị khai trừ ra khỏi Đảng, bị truy cứu trách nhiệm hình sự;

- Cá nhân đã được tặng Huy chương “Vì sự nghiệp Thanh tra”.

l) Căn cứ pháp lý: Thông tư số 01/2026/TT-TTCP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Thanh tra Chính phủ quy định xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Thanh tra”.





Mẫu số 01: Áp dụng đối với cá nhân thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 01./2026/TT-TTCTP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Tổng Thanh tra Chính phủ

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....; ngày ... tháng ... năm ...

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG “VÌ SỰ NGHIỆP THANH TRA”

(Kèm theo Tờ trình số: ngàytháng..... năm... của.....)

STT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ, đơn vị công tác (1)	Thời gian công tác được tính để xét tặng Kỷ niệm chương (2)	Đang công tác/ đã nghỉ hưu
		Nam	Nữ			
1						
2						
3						
....						

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Ghi chức vụ, đơn vị công tác hiện tại hoặc trước khi nghỉ hưu.
- (2) Nêu tổng thời gian công tác được tính để xét tặng Kỷ niệm chương.

Mẫu số 02: Áp dụng đối với cơ quan thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 01/2026/TT-TTCP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Tổng Thanh tra Chính phủ



TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..... ngày ... tháng ... năm ...

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG “VÌ SỰ NGHIỆP THANH TRÀ”

(Kèm theo Tờ trình số:..... ngàytháng..... năm... của.....)

STT	Họ và tên	Nam sinh		Chức vụ, đơn vị công tác (1)	Thời gian lãnh đạo, phụ trách hoặc theo dõi công tác thanh tra (2)	Thành tích đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển ngành Thanh tra (3)
		Nam	Nữ			
1						
2						
.....						

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Ghi chức vụ, đơn vị công tác hiện tại hoặc trước khi nghỉ hưu.
- (2) Căn nhân thuộc điểm b, c, d, khoản 2 Điều 4 Thông tư số...../2026/TT-TTCP, nêu tổng thời gian và chi tiết từng giai đoạn theo chức vụ, vị trí công tác.
- (3) Nếu tóm tắt thành tích đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển ngành Thanh tra.

Mẫu số 03: Áp dụng giới với các đơn vị thuộc đối tượng quy định tại khoản 3 Điều 4 Thông tư số 04./2026/TT-TTCP ngày 29... tháng 4... năm 2026 của Tổng Thanh tra Chính phủ



TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm...

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG “VÌ SỰ NGHIỆP THANH TRA”

(Kèm theo Tờ trình số:..... ngày.....tháng.....năm... của.....)

STT	Họ và tên	Năm sinh		Quốc tịch/Quốc gia đang sinh sống	Thành tích đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển ngành Thanh tra (2)
		Nam	Nữ		
1					
2					
...					

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Đối với cá nhân là người nước ngoài cần ghi rõ quốc tịch; cá nhân là người Việt Nam sống ở nước ngoài cần ghi rõ nước đang sinh sống.
- (2) Nếu tóm tắt thành tích đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển ngành Thanh tra.



Mẫu số 04: Áp dụng đối với cá nhân thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 07/2026/TT-TTCT ngày 29. tháng 4. năm 2026 của Tổng Thanh tra Chính phủ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm...

BẢN KHAI QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC
Đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Thanh tra”

I. SƠ LƯỢC TIỂU SỬ BẢN THÂN

- Họ và tên: Nam, nữ:
- Ngày, tháng, năm sinh:
- Nơi ở hiện nay:
- Chức vụ và nơi công tác hiện nay (hoặc trước khi nghỉ hưu):
- Ngày nghỉ hưu (nếu có):

II. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC TRONG NGÀNH

Thời gian công tác trong ngành Thanh tra (1)	Chức vụ, đơn vị công tác

Cam kết: Tôi chưa từng được nhận Huy chương “Vì sự nghiệp Thanh tra”, Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Thanh tra”.

III. KÝ LUẬT (nếu có):

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC
(Ký tên, đóng dấu)

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1) Nêu tổng thời gian và chi tiết theo chức vụ, vị trí công tác.